

**BIÊN BẢN KIỂM TRA, ĐÁNH GIÁ MỨC ĐỘ CHUYỂN ĐỔI SỐ
CỦA CƠ SỞ GIÁO DỤC PHỔ THÔNG VÀ GIÁO DỤC THƯỜNG XUYÊN**

(Ban hành theo Quyết định số 4725/QĐ-BGDĐT ngày 30 tháng 12 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo)

Thời gian: Ngày 01 tháng 11 năm 2023

Địa điểm: Trường Tiểu học Đăng Lâm

Thành phần: Chủ trì: Bà Phạm Thị Thúy Hải Chức vụ: Hiệu trưởng

Thư kí: Bà Bùi Thị Phương Chức vụ: Giáo viên

Thành phần khác: Phó Hiệu trưởng, Tổ Trưởng Tổ 1, 2, 3, 4; 5; chuyên

I. NỘI DUNG KIỂM TRA, ĐÁNH GIÁ

STT	Tiêu chí	Điểm tối đa	Điểm thành phần	Mức độ	Ghi chú, minh chứng	
1.	Chuyển đổi số trong dạy, học	100				
1.1.	Có ban hành kế hoạch tổ chức dạy học trực tuyến (kết hợp với dạy học trực tiếp; ban hành riêng hoặc lồng ghép trong kế hoạch tổ chức dạy học hằng năm)		Điều kiện bắt buộc		- Kế hoạch GD nhà trường năm học 2022-2023: số 29/KH-THĐL ngày 10/10/2022	
1.2.	Có ban hành quy chế tổ chức dạy học trực tuyến		Điều kiện bắt buộc		- Kế hoạch số 30/KH-THĐL ngày 10/10/2022 về tổ chức dạy học trực tuyến năm học 2022-2023	
1.3.	Triển khai phần mềm dạy học trực tuyến: - Có triển khai phần mềm dạy học trực tuyến trực tiếp (ghi tên) - Có triển khai hệ thống quản lý học tập trực tuyến (LMS)/hệ thống quản lý nội dung học tập trực tuyến (LCMS) (cung cấp thông tin: Tên giải pháp, tự xây dựng/thuê/mua).	30	6 điểm	<table border="1"><tr><td>Mức độ 1</td></tr></table>	Mức độ 1	Phần mềm dạy học zoom meeting (Zoom.org.gv)
Mức độ 1						
			0 điểm	Mức độ 1: dưới 10 điểm Mức độ 2: từ 10 -	Đường link:	

STT	Tiêu chí	Điểm tối đa	Điểm thành phần	Mức độ	Ghi chú, minh chứng
	- Hệ thống LMS/LCMS có triển khai các chức năng: (1) Giáo viên giao bài cho học sinh tự học; (2) Giáo viên trả lời (giải đáp) các câu hỏi của học sinh; (3) Tổ chức kiểm tra, đánh giá thường xuyên; (4) Phụ huynh học sinh tham gia vào các hoạt động học tập của học sinh.			20 điểm Mức độ 3: trên 20 điểm	https://taphuan.csd1.edu.vn
1.4.	Số lượng học liệu được số hóa (đã được tổ chuyên môn thông qua và được người đứng đầu cơ sở giáo dục phê duyệt).	10	8 điểm	<div style="border: 1px solid black; padding: 5px; text-align: center;">Mức độ 3</div> Mức độ 1: dưới 4 điểm Mức độ 2: từ 4 - 6 điểm Mức độ 3: trên 7 điểm	Năm học 2022-2023 CBGV nhà trường đã xây dựng được số học liệu: 25 học liệu Đường link: https://thdanglam.haiphong.edu.vn/kho-hoc-lieu/c/16445
1.5.	Có tổ chức triển khai thi, kiểm tra, đánh giá kết quả học tập trên phòng máy tính: có phần mềm, máy tính kết nối mạng LAN (cung cấp thông tin: tên giải pháp phần mềm)	20	12 điểm	<div style="border: 1px solid black; padding: 5px; text-align: center;">Mức độ 2</div> Mức độ 1: dưới 8 điểm Mức độ 2: từ 8 - 14 điểm	Nhà trường tổ chức cho HS thi cờ vua online tại phòng tin. Phần mềm: Netsupport school (Phòng học tin có 01 máy tính chủ GV kết nối phần mềm Netsupport school với 30 máy tính HS)
	Phần mềm tổ chức thi trên máy tính có kết nối, trao đổi kết quả với hệ thống quản trị nhà trường		2 điểm	Mức độ 1: dưới 8 điểm Mức độ 2: từ 8 - 14 điểm	

STT	Tiêu chí	Điểm tối đa	Điểm thành phần	Mức độ	Ghi chú, minh chứng
				Mức độ 3: trên 14 điểm	
1.6.	Phát triển nguồn nhân lực chuyển đổi số: - Tỷ lệ giáo viên có tài khoản sử dụng trên Hệ thống bồi dưỡng giáo viên trực tuyến để tự bồi dưỡng qua mạng một cách chủ động, thường xuyên theo nhu cầu	20	7 điểm	<div style="border: 1px solid black; padding: 5px; display: inline-block;">Mức độ 3</div> Mức độ 1: dưới 8 điểm Mức độ 2: từ 8 - 14 điểm Mức độ 3: trên 14 điểm	- Nhà trường có 78/78 GV = 100% có tài khoản sử dụng trên hệ thống bồi dưỡng giáo viên trực tuyến tại https://taphuan.cSDL.edu.vn (danh sách đính kèm)
	- Tỷ lệ giáo viên có thể khai thác sử dụng được các phần mềm, công cụ nhằm đổi mới phương pháp dạy học		6 điểm		- Nhà trường có 70/78 GV = 89,7% có thể khai thác sử dụng được các phần mềm, công cụ nhằm đổi mới phương pháp dạy học.
	- Tỷ lệ giáo viên có thể xây dựng được học liệu số, bài giảng điện tử		4 điểm		- Nhà trường có 70/78 GV = 89,7% có thể xây dựng được học liệu số, bài giảng điện tử
1.7.	Hạ tầng, thiết bị sử dụng chuyển đổi số dạy, học: - Tỷ lệ phòng học có thiết bị trình chiếu, thiết bị phụ trợ sử dụng dạy-học và kết nối Internet trên tổng số phòng học	20	8 điểm	<div style="border: 1px solid black; padding: 5px; display: inline-block;">Mức độ 2</div> Mức độ 1: dưới 8 điểm Mức độ 2: từ 8 - 14 điểm Mức độ 3: trên 14	Nhà trường có 51/51 phòng học có thiết bị trình chiếu, thiết bị phụ trợ sử dụng dạy-học và kết nối Internet trên tổng số phòng học (<i>hình ảnh đính kèm</i>)
	- Mức độ đáp ứng yêu cầu dạy môn tin học ¹		5 điểm		- Nhà trường có 01 phòng máy vi tính có 31 máy phục vụ cho công tác dạy tin học của nhà

¹ **Mức độ 1** (chưa đáp ứng yêu cầu dạy môn tin học): Với Tiểu học có nhiều hơn 3 học sinh phải học chung 1 máy tính; THCS có nhiều hơn 2 học sinh phải học chung 1 máy tính; THPT có nhiều hơn 1 học sinh phải học chung 1 máy tính. **Mức độ 2** (đáp ứng cơ bản yêu cầu dạy môn tin học): Với Tiểu học có 2-3 học sinh phải học chung 1 máy tính; THCS có 2 học sinh phải học chung 1 máy tính; THPT mỗi học sinh được học 1 máy tính. **Mức độ 3** (đáp ứng tốt yêu cầu dạy môn tin học): Với Tiểu học đáp ứng mỗi học sinh học trên 1 máy tính; THCS đáp ứng mỗi học sinh học trên 1 máy tính; THPT đáp ứng mỗi học sinh học trên 1 máy tính.

STT	Tiêu chí	Điểm tối đa	Điểm thành phần	Mức độ	Ghi chú, minh chứng
				điểm	trường. - Số HS/máy: 02HS/máy. (hình ảnh đính kèm)
	- Có phòng studio (gồm máy tính, thiết bị phục trợ cho việc xây dựng học liệu số, bài giảng điện tử)		0		
Tổng điểm đánh giá và mức độ chuyển đổi số trong dạy học			58	2	
2.	Chuyển đổi số trong quản trị cơ sở giáo dục	100			
2.1.	Cơ sở giáo dục thành lập bộ phận chỉ đạo, phụ trách, triển khai ứng dụng CNTT, chuyển đổi số (thông tin: Họ tên, chức vụ, email, điện thoại)		Điều kiện bắt buộc		Ban chỉ đạo CNTT (Trưởng ban: đ/c Trịnh Thị Thu Huyền-Hiệu trưởng; trinhthithuhuyen@haian.edu.vn. ĐT 0916514075 từ tháng 09/2022 đến hết tháng 12/2022) (Trưởng ban: đ/c Phạm Thị Thúy Hải-Hiệu trưởng; phamthuyhai_hieutruong@haian.edu.vn ĐT 0913347925 từ tháng 01/2023) - Quyết định số 94/QĐ-TH ngày 11/10/2022 về việc thành lập Ban chỉ đạo ứng dụng CNTT, CDS năm học 2022-2023
2.2.	Có ban hành kế hoạch ứng dụng CNTT, chuyển đổi số		Điều kiện bắt buộc		- Kế hoạch số 33/KH-THĐL ngày 11/10/2022 về ứng dụng CNTT, chuyển đổi số trong

STT	Tiêu chí	Điểm tối đa	Điểm thành phần	Mức độ	Ghi chú, minh chứng
					quản lý và giảng dạy năm học 2022-2023
2.3.	Có triển khai phần mềm quản trị nhà trường (cung cấp thông tin: tên giải pháp, tự xây dựng/mua/thuê): - Có ban hành quy chế sử dụng hệ thống quản trị nhà trường	70	6 điểm	<div style="border: 1px solid black; padding: 5px; display: inline-block; text-align: center;"> Mức độ 3 </div> Mức độ 1: dưới 20 điểm Mức độ 2: từ 20-50 điểm Mức độ 3: trên 50 điểm	Có triển khai phần mềm quản trị nhà trường thông qua phần mềm CSDL ngành <i>csdl.haiphong.edu.vn</i> + Quyết định số 96/QĐ-THĐL ngày 15/10/2022 ban hành quy chế quản lý, vận hành, khai thác sử dụng hệ thống cơ sở dữ liệu GD&ĐT
	- Có triển khai phân hệ quản lý học sinh (quản lý hồ sơ, kết quả học tập)		6 điểm		Đường link: <i>csdl.haiphong.edu.vn</i>
	- Có triển khai sổ điểm điện tử, học bạ điện tử		3 điểm		Đường link: <i>csdl.haiphong.edu.vn</i>
	- Có triển khai phân hệ quản lý đội ngũ CBVCNV		6 điểm		Đường link: <i>haiphong.qlcb.vn</i>
	- Có triển khai phân hệ quản lý cơ sở vật chất		10 điểm		Đường link: <i>https://qltsapp.misa.vn/login</i>
	- Có triển khai phân hệ quản lý thông tin y tế trường học, quản lý thông tin về sức khỏe học sinh		8 điểm		Đường link: <i>csdl.haiphong.edu.vn</i>
	- Có triển khai phân hệ quản lý kế toán		6 điểm		Phần mềm kế toán MISA
	- Phần mềm kết nối và trao đổi đầy đủ dữ liệu với CSDL ngành (do Bộ quản lý)		6 điểm		Đường link: <i>csdl.haiphong.edu.vn</i>
2.4.	Mức độ triển khai dịch vụ trực tuyến: - Có triển khai ứng dụng kết nối giữa gia đình và	30	10 điểm		Đường link trang web: <i>https://thdanglam.haiphong.edu.</i>

STT	Tiêu chí	Điểm tối đa	Điểm thành phần	Mức độ	Ghi chú, minh chứng
	nhà trường (thông tin: Qua OTT (Over The Top) hoặc qua ứng dụng web)			Mức độ 3	<i>vn/homegd5</i> Đường link Facebook <i>https://www.facebook.com/profile.php?id=100084635541399&mbextid=LQQJ4d</i>
	- Có triển khai dịch vụ tuyển sinh đầu cấp trực tuyến:		12 điểm	Mức độ 1: dưới 10 điểm Mức độ 2: từ 10-18 điểm	Đường link: <i>csdl.haiphong.edu.vn</i>
	- Có triển khai dịch vụ thu phí dịch vụ giáo dục theo hình thức không dùng tiền mặt		5 điểm	Mức độ 3: trên 18 điểm	Phụ huynh chuyển khoản cho GV chủ nhiệm
Tổng điểm đánh giá và mức độ chuyển đổi số trong quản trị CSGD			78 điểm	Mức 3	

(Phụ lục minh chứng kèm theo: Có: Không:)

II. KẾT QUẢ ĐÁNH GIÁ

Trường Tiểu học Đằng Lâm đã tiến hành tự đánh giá, mức độ chuyển đổi số trong nhà trường theo quy định. Kết quả tự đánh giá, xếp loại như sau:

Chuyển đổi số trong dạy, học: Mức độ 1: Mức độ 2: Mức độ 3:

Chuyển đổi số trong quản trị cơ sở giáo dục: Mức độ 1: Mức độ 2: Mức độ 3:

Tự nhận xét, đánh giá:

- Ưu điểm:

+ Nhà trường thực hiện nghiêm túc các văn bản chỉ đạo về chuyển đổi số.

+ Nhà trường chú trọng bồi dưỡng đội ngũ (cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên, học sinh) có kiến thức, kỹ năng đáp ứng yêu cầu chuyển đổi số. Trước hết là kỹ năng sử dụng CNTT, kỹ năng an toàn thông tin, kỹ năng khai thác, sử dụng hiệu quả các ứng dụng phục vụ công việc dạy - học hàng ngày.

+ Trong quản lý giáo dục, nhà trường đã triển khai số hóa, xây dựng cơ sở dữ liệu dùng chung từ Sở GDĐT, Phòng GDĐT đến nhà trường. Hiện nay đa số hóa và định danh dữ liệu của giáo viên và học sinh. Cơ sở dữ liệu được cập nhật đầy đủ thông tin và thống kê, báo cáo trong toàn trường. Nhà trường đã triển khai sử dụng phần mềm quản lý hồ sơ sổ sách cho 100% cán bộ, giáo viên, nhân viên trong trường.

+ 100% giáo viên toàn trường sử dụng thành thạo CNTT; tham gia, đóng góp chia sẻ học liệu vào kho học liệu số của nhà trường và của ngành giáo dục.

- *Tồn tại, hạn chế:*

Việc thực hiện ứng dụng CNTT đối với một số giáo viên lớn tuổi còn hạn chế.

Kết quả đánh giá, xếp loại trên đã được tất cả các thành viên tham gia tự đánh giá nhất trí và ký tên vào biên bản.

Buổi tự đánh giá kết thúc vào hồi 10 giờ 30 phút cùng ngày

THƯ KÝ

CÁC THÀNH VIÊN KHÁC

LÃNH ĐẠO ĐƠN VỊ

PHỤ LỤC CÁC MINH CHỨNG KÈM THEO BIÊN BẢN

(Ngày 01/11/2023, tại Trường Tiểu học Đằng Lâm.)

Mục 1.5:

Hình ảnh sử dụng phần mềm Netsupport school trên Phòng Tin học nhà trường.

Mục 1.6:

Danh sách tài khoản GV sử dụng trên hệ thống bồi dưỡng giáo viên trực tuyến tại <https://taphuan.csdl.edu.vn>

Mục 1.7:

Hình ảnh phòng học có thiết bị trình chiếu, thiết bị phụ trợ sử dụng dạy-học và kết nối Internet.

Hình ảnh học sinh tại phòng tin học.